**Phân tích Từ Ấy – Mẫu 9**

Bài thơ “Từ ấy” – Tố Hữu được viết năm 1938, bài thơ là tiếng lòng của một người cách mạng trên con đường đi tìm lẽ sống thì gặp được ánh sáng của Đảng, của Bác. Bài thơ còn thể hiện niềm vui, niềm hạnh phúc dâng trào và sự chuyển biến sâu sắc trong tình cảm cuả chính tác giả.

Bài thơ được viết trong khoảng thời gian (1937 – 1946), đây là thời gian đầu Tố Hữu tham gia cách mạng, trở thành một người chiến sĩ. “Từ ấy” là bài thơ được viết trong giai đoạn này, cũng là bài thơ đánh dấu sự trưởng thành trong tâm hồn tác giả.

*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ*

*Mặt trời chân lý chói qua tim*

“Từ ấy” chỉ một mốc thời gian, mốc son đánh dấu sự thay đổi lớn trong cuộc đời Tố Hữu khi bắt gặp được lý tưởng sống cho chính cuộc đời mình. Đó còn là tiếng reo hò sung sướng tột bậc, niềm hạnh phúcngập tràn khi trở thành một người cách mạng, được ánh sáng của Đảng và Bác dẫn đường. Nhà thơ đã miêu tả nó như “nắng hạ”, như ánh sáng sáng rực rỡ, chói chang của mùa hè, soi tỏa vào trong chính trái tim đang sôi sục tuổi trẻ của nhà thơ. Ánh sáng đó được ẩn dụ như hình ảnh “mặt trời”. Nếu như mặt trời thật đem lại ánh sáng ấm áp cho vạn vật, là nguồn sống cho muôn loài, thì “mặt trời chân lý”, mặt trời của Đảng xuất hiện đã xua tan màn sương mù tối tăm, đem lại một lẽ sống mới không chỉ cho chính tác giả, còn cho cả dân tộc Việt Nam, đang chìm đắm trong đói khổ với tư tưởng tiểu tư sản. Tố Hữu đã sử dụng những động từ mạnh như “bừng, chói” để diễn tả một cách mạnh mẽ ảnh hưởng to lớn cho ánh sáng của Đảng khiến cho người cách mạng như bừng tỉnh sau những ngày tăm tối.

*Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng chim*

Sự chuyển biến sâu sắc đó, như một sức mạnh kỳ diệu, nó được bắt nguồn từ chính con người tác giả khi được Đảng soi đường, chỉ lối. Khiến cho tâm hồn của người chiến sĩ trẻ như rộn ràng, tràn đầy sức sống. Nhà thơ đã so sánh nó như “một vườn hoa lá” với đủ sắc hương của đất trời, cả sự sống đang sinh sôi, nảy nở, nhảy múa hát ca, rộn ràng tiếng chim hót. Dường như sau những ngày tăm tối, không được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, không được nhìn thấy tương lai, cùng với khi huyết của tuổi trẻ mong muốn được thay đổi, được cống hiến cho đất nước đánh đuổi giặc ngoại xâm thì giờ đây khi có “mặt trời chân lý” của Đảng dẫn dắt làm cho tâm hồn nhà thơ trẻ lại, sục sôi ý chí đấu tranh, khơi dậy sức sống và cảm hứng sáng tạo mới cho tác giả

Ở khổ thơ thứ hai, từ sau khi gặp được chân lý của cuộc đời mình nhà thơ đã có những sự thay đổi đặc biệt trong nhận thức, trong con đường làm cách mạng của mình

*Tôi buộc lòng tôi với mọi người*

*Để tình trang trải với trăm nơi*

*Để hồn tôi với bao hồn khổ*

*Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời*

Trước khi được trở thành một nhà cách mạng, được giác ngộ lý tưởng mới thì Tố Hữu là một thanh niên tiểu tư sản. Với tư tưởng tiểu nông hạn hẹp thì giờ đây nhà thơ đã có cách nhìn nhận mới trong suy nghĩ. Nhà thơ đã bỏ qua sự hẹp hòi của tư tưởng cũ, vượt qua những rào cản định nghĩ của giai cấp để thấu hiểu quần chúng khổ lao. Đây là không phải là sự ép buộc mà nhà thơ đã tự nguyện “buộc”, tự nguyện gắn mình với “mọi người”, với những tầng lớp bần cùng của xã hội. Đem trái tim mình hòa cùng nhịp đập, cùng đau tiếng đau của đồng bào, cùng chia sẻ những mất mát, đắng cay ngọt bùi mà nhân ta đang chịu đựng. Nhà thơ mong muốn gây dựng những con người đang chịu cảnh nô lệ trở thành “khối đời” một khối thống nhất, như anh em ruột thịt, taọ nên một sức mạnh tập thể, không gì có thể đàn áp được

Bốn câu thơ cuối thể hiện rõ tấm lòng, sự đồng cảm của chính nhà thơ, lời khẳng định trong con đường làm cách mạng

*Tôi là con của vạn nhà*

*Là em của vạn kiếp phôi pha*

*Là anh của vạn đầu em nhỏ*

*Không áo cơm cù bất cù bơ*

Nhà thơ đã sử dụng điệp từ, cùng với những “con, em, anh”, như một sự khẳng định chắc chán sự gắn bó giữa mình với nhân dân lạo động. nhà thơ như một thành viên trọng gia đình của mọi tầng lớp trong xã hội. Tố Hữu hòa mình cùng với nhân dân. Nhà thơ tự nguyện làm “con của vạn nhà, em của vạn kiếp phôi pha, anh của vạn đầu em nhỏ”, nguyện mang cả cuộc đời mình để đem lại hạnh phúc cho những mảnh đời bất hạnh, những kiếp sống mòi mỏi trong tuyệt vọng, những đứa bé tội nghiệp. Qua đó, ta còn cảm nhận được sự căm ghét sâu sắc trong lòng tác giả đối với những cảnh bất công trong xã hội, chính những mảnh đời đáng thương đó mà nhà thơ đi theo cánh mạng, đi theo tiếng gọi của tổ quốc, hăng say chiến đấu, hăng say sáng tác

Bài thơ là tiếng lòng, tiếng reo mừng sung sướng của không chỉ tác giả mà đại diện cho thế hệ trẻ của đất nước lúc bấy giờ khi tìm thấy lý tưởng của Đảng. Là sự nhận thức mới, cách nghĩ mới, đem tuổi trẻ cống hiến cho đời và cho tổ quốc.